

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TS
TỈNH BẮC NINH

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 262/2017/HSST

Ngày: 30/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Sướng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng, ông Nguyễn Tất Hồng

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh - Cán bộ
toà án nhân dân thị xã TS

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS tham gia phiên toà: Bà Ngô Lan
Hương – Kiểm sát viên

Trong ngày 30/8/2017 tại Nhà văn hóa khu phố TL, phường TH, thị xã TS,
tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên toà lưu động
công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 300 /2017/ HSST ngày 11/
8/2017 đối với:

Bị cáo: **Hoàng Văn H**, sinh năm 1985; STQ: Làng TH, xã Tr Y, huyện BS,
tỉnh Lạng Sơn; Dân tộc: Tày; Học vấn: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Bố đẻ: Hoàng Văn Bùi, sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Hoàng Thị Diễm, sinh năm 1961;
Vợ: Lương Thị Thêu, sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày
24/06/2013 bị Tòa án nhân dân huyện BS, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù n H
cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 13 tháng 06 ngày về tội “lạm dụng tín
nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/05/2017, ngày 15/05/2017
chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc
Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 9 giờ ngày 12/05/2017 tổ tuần tra Công an phường TH, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phường. Khi tuần tra tại khu phố Mới, phường TH đã phát hiện và kiểm tra 01(một) nam thanh niên có biểu hiện vi phạm pháp luật về ma túy. Quá trình kiểm tra nam thanh niên này tự khai tên là Hoàng Văn H, sinh năm 1985 trú tại Làng TH, Trần Yên, Bắc Sơn, Lạng Sơn. Quá trình kiểm tra H đã phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của H 01(một) gói nhỏ bên ngoài bọc bằng lớp giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. H khai đó là là heroin H vừa mua được với giá 100.000đồng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ. Tổ tuần tra đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng rồi đưa H, vật chứng cùng hồ sơ về Công an thị xã TS để giải quyết.

Tờ kết luận giám định số 679/KLGD - PC 54 ngày 12/05/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01(một) gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng có trọng lượng 0,3068 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroin”.

Tại bản Cáo trạng số 206/CTr -VKS ngày 10/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TS đã truy tố Hoàng Văn H về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H khai nhận: Do bản thân mắc nghiện ma túy từ năm 2011 đến nay bằng hình thức chích ma túy trực tiếp vào cơ thể. Sáng ngày 12/05/2017 bị cáo đi xe ô tô từ khu công nghiệp Sam Sung, Yên Phong, Bắc Ninh đến Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội để làm thuê. Khi đi xe ô tô đến gần khu phố Mới, phường TH, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh thì bị cáo nhìn thấy Sáng là bạn bè quen biết ngoài xã hội với bị cáo đang đứng ở bên đường. Bị cáo không biết tuổi và địa chỉ cụ thể của Sáng, Thấy vậy, bị cáo bảo người lái xe ô tô dừng lại, bị cáo trả tiền xe ô tô và đứng nói chuyện với Sáng, người lái xe ô tô đi đâu bị cáo không rõ. Lúc này, Sáng hỏi bị cáo “Có mua ma túy không?”, bị cáo trả lời “ có” và lấy từ trong túi ra 100.000đ(một trăm nghìn đồng) đưa cho Sáng. Sáng cầm tiền và chỉ chỗ Sáng để ma túy cách chỗ bị cáo và Sáng đứng khoảng 5m rồi bỏ đi. Bị cáo đi đến vị trí Sáng chỉ để ma túy và cầm gói ma túy có đặc điểm là 01(một) gói nhỏ bọc bên ngoài bằng một lớp giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa heroin trong lòng bàn tay phải. Khi bị cáo cầm gói ma túy trên để tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang

Bị cáo xác định việc bị cáo mua ma túy của người khác để sử dụng cho bản thân, khi chưa kịp sử dụng thì bị bắt, đang tàng trữ ma túy trong người là vi phạm pháp luật. Viện kiểm sát thị xã TS truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, không oan sai gì.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo trước Tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội. Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 17 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam 12/5/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh;

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh và khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh về số ma túy thu giữ của bị cáo H. Do đó xác định H đã có hành vi mua ma túy sử dụng cho bản thân khi chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện bị cáo đang cất giấu ma túy trong người. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Loại ma túy bị cáo tàng trữ là heroin có trọng lượng là 0,3068 gam. Do vậy, Viện kiểm sát TS truy tố H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm vào một khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước ta. Tính chất phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy, gieo rắc cái chết trắng, gây mất trật tự xã hội, làm băng hoại đạo đức xã hội, phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương, làm tăng nguy cơ lây truyền vi rút HIV trong cộng đồng, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của tương lai giống nòi. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi này của bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt nghiêm khắc thì mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung tội phạm trên địa bàn.

Về nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo H là đối tượng nghiện và là người có nhân thân xấu: Ngày 24/06/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 tháng tù n H cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 13 tháng 06 ngày về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội và bố đẻ được tặng thưởng huân , huy chương. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 điều 46 BLHS. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Hội đồng xét xử xét thấy đối với lần phạm tội này của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người tốt. Tuy nhiên, khi quyết hình phạt cần áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội. Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để cho bị cáo hưởng mức án phù hợp.

Bên cạnh việc bắt bị cáo phải chịu hình phạt chính là hình phạt tù, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, công việc không ổn định không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh bắc Ninh xét cần phải tịch thu tiêu hủy.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Đối với Sáng là người H khai đã bán ma túy cho H tại khu phố Mới, phường TH, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. H không biết tên, tuổi, địa chỉ, chỗ ở của Sáng. Vì vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 hướng dẫn về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội. Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2017

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, tất cả được đóng gói niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh bắc Ninh

Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND thị xã
- Thi hành án, công an
- Bị cáo
- Lu hồ sơ, Vp

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà